

(Mẫu số 02/QĐ-CKNS ban hành kèm theo thông tư số 61/2017/TT-BTC

Ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính)

PHÒNG GD-ĐT TX. BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS HÒA LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số 19/QĐ-THCHL

Hòa Lợi, ngày 08 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý 1 năm 2022
của Trường Trung học cơ sở Hòa Lợi

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HÒA LỢI

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ vào Quyết định số 2031/QĐ-PGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Phòng Giáo dục-Đào tạo thị xã Bến Cát về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công khai số liệu thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý 1 năm 2022 của trường **Trường Trung học cơ sở Hòa Lợi** (theo biểu đính kèm)

Điều 2: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Kế hoạch tài vụ và các Phòng, Ban liên quan thuộc và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- PGD&ĐT TX Bến Cát
- Lưu TC- VT



Trương Văn Trâm

TRƯỜNG THCS HÒA LỢI
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Lợi, ngày 05 tháng 4 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 1 NĂM 2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường THCS Hòa Lợi công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 1 năm 2022 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 1 năm 2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	-			
II	Chi từ nguồn thu học phí được để lại	-	-		
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	10.923.007.410	2.234.937.865	20%	104%
3	Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8.763.023.314	2.091.909.623	24%	113%
	I. Kinh phí thường xuyên/trụ chủ	8.763.023.314	2.091.909.623		
	Tiền lương	3.750.330.000	806.283.700		
6001	Lương theo ngạch, bậc	3.750.330.000	806.283.700		
	Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	212.160.000	53.040.000		
6051	Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	212.160.000	53.040.000		
	Phụ cấp lương	1.740.927.140	369.525.329		
6101	Phụ cấp chức vụ	67.050.000	18.327.000		
6107	Phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm	3.576.000	894.000		
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	998.704.309	224.111.049		
6113	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	5.364.000	2.235.000		
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề	666.232.881	123.958.280		
	Phúc lợi tập thể	20.000.000	3.780.000		
6299	Chi khác	20.000.000	3.780.000		
	Các khoản đóng góp	1.114.724.574	259.225.941		
6301	Bảo hiểm xã hội	830.114.045	193.304.122		
6302	Bảo hiểm y tế	142.305.265	33.137.850		
6303	Kinh phí công đoàn	94.870.177	22.091.899		



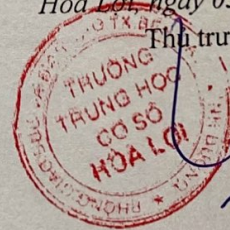
	Chi cho công tác Đảng ở tổ chức Đảng cơ sở và các cấp trên cơ sở, các đơn vị hành chính, sự nghiệp	600.000			
7854	Chi thanh toán các dịch vụ công cộng, vật tư văn phòng, thông tin tuyên truyền, liên lạc, chi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, công tác Đảng, các chi phí Đảng vụ khác và phụ cấp cấp ủy	600.000			
3.2	<u>Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ</u>	2.159.984.096	143.028.242	7%	47%
	Giáo dục trung học cơ sở	2.159.984.096	143.028.242		
	Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ đi học	13.500.000			
6157	Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập	13.500.000			
	Các khoản đóng góp				
	Bảo hiểm xã hội				
	Bảo hiểm y tế				
	Kinh phí công đoàn				
	Bảo hiểm thất nghiệp				
	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	1.036.323.120	131.063.674		
6449	Chi khác	1.036.323.120	131.063.674		
	Vật tư văn phòng	47.560.976	561.000		
6599	Vật tư văn phòng khác	47.560.976	561.000		
	Thuê mướn	50.000.000			
6757	Thuê lao động trong nước				
6758	Đào tạo	50.000.000			
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	1.800.000			
7004	Đồng phục, trang phục, bảo hộ lao động	1.800.000			
	Chi khác		11.403.568		
7753	Chi khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh cho các đơn vị dự toán và cho các doanh nghiệp		11.403.568		
	Chi hỗ trợ và giải quyết việc làm	1.000.000.000			
8006	Chi tình gián biên chế	1.000.000.000			
	Cấp bù học phí	10.800.000			
C	Tổng số thu, chi nguồn thu khác	-	2.234.937.865		
	Cộng	10.923.007.410	2.234.937.865		

Lập biểu

nhul
Phan Thị Xuân Tín

Hòa Lợi, ngày 05 tháng 4 năm 2022

Chủ trưởng đơn vị



Trương Văn Trâm